



BẢN TIN THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN

Phiên giao dịch ngày 11/12/2024

DIỄN BIẾN CHUNG TOÀN THỊ TRƯỜNG

Thị trường giảm 0.25% với thanh khoản đạt 15.315,68 tỷ đồng. Nước ngoài bán ròng, tự doanh bán ròng. Kết thúc phiên giao dịch ngày 11/12/2024 VN-Index giảm 3.21 điểm với thanh khoản dưới trung bình 20 phiên.

Thị trường chứng khoán ngày 11/12, mở cửa với tâm lý tích cực, nhưng dòng tiền yếu khiến VN Index không giữ được đà tăng. Đến phiên chiều, áp lực bán mạnh, đặc biệt ở cổ phiếu VCB, đã kéo chỉ số xuống dưới ngưỡng 1.265 điểm. Dù sau đó có phục hồi, VN Index vẫn đóng cửa trong sắc đỏ.

Kết thúc phiên giao dịch ngày 11/12, VN Index giảm 3.21 điểm (-0.25%) xuống 1,268.86 điểm với 145 mã tăng, 76 mã đứng giá và 244 mã giảm điểm. HNX Index giảm 1.06 điểm (-0.46%) xuống 228.18 điểm với 56 mã tăng, 73 mã đứng giá và 78 mã giảm điểm. UPCoM Index giữ nguyên mức 92.74 điểm với 132 mã tăng 117 mã đứng giá và 112 mã giảm điểm.

Hôm nay, ngân hàng tiếp tục là điểm nhấn khi thu hút tới 27% khối lượng giao dịch trên sàn HoSE. Nhóm chứng khoán ghi nhận thanh khoản cao nhưng phần lớn các mã lớn đều giảm giá.

Dòng Thép: NKG (-0.76%), HSG (-0.79%), HPG (-0.54%), SMC (6.98%), TLH (2.14%),...

Dòng Chứng khoán: VND (-1.49%), MBS (-1.01%), HCM (-0.51%), VIX (-0.49%), BSI (2.59%), CTS (0.83%)

Dòng Ngân hàng: LPB (-1.32%), VCB (-1.27%), VIB (-0.78%), BID (-0.32%), SHB (2.42%), STB (0.45%),...

Dòng Dầu khí: VIP (-2.09%), PET (-0.98%), PVD (-0.83%), GAS (-0.43%), PSH (6.74%), BSR (0.47%),...

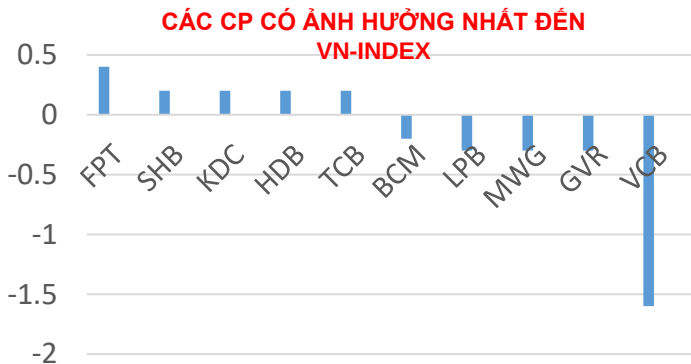
Dòng BĐS: LDG (-2.07%), CEO (-1.38%), DPG (-0.96%), DIG (-0.95%), GVR (-0.94%), PDR (-0.68%),...

Phiên giao dịch hôm nay chứng kiến sự phân hóa rõ rệt giữa các nhóm ngành. Đặc biệt, nhóm ngân hàng cũng chịu áp lực phân hóa với các mã như VCB, BID, và MBB giảm, trong khi LPB, HDB, và CTG giữ sắc xanh.

Phiên nay khối ngoại có phiên bán ròng với giá trị đạt -179.05 tỷ đồng. Trong đó VRE là cổ phiếu bị bán ròng mạnh nhất, giá trị đạt 129.10 tỷ đồng. Bên cạnh đó: MWG (71.58 tỷ), DGC (40.67 tỷ), PVD (39.95 tỷ), MSN (30.91 tỷ), CMG (28.83 tỷ), KDH (27.92 tỷ).. là một số cổ phiếu bị bán ròng phiên nay.

Bên cạnh đó, cổ phiếu được nhà đầu tư nước ngoài mua ròng mạnh nhất là FPT đạt 81.92 tỷ đồng. Ngoài ra, một số cổ phiếu khác cũng được mua ròng hôm nay như: TCB (71.69 tỷ), HDG (60.39 tỷ), HDB (40.96 tỷ), CTG (25.21 tỷ), VNM (24.36 tỷ), VHC (21.67 tỷ),...

Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	1,268.86	228.18
% thay đổi	↓ -0.25%	↓ -0.46%
KLGD (CP)	627,532,824	55,098,764
GTGD (tỷ đồng)	15,315.68	1,104.27





HASECO SECURITIES

THỐNG KÊ GIAO DỊCH

HOSE

Top 5 cổ phiếu có KLGD lớn nhất

Mã	Giá TC	Giá đóng	%	KLGD
MSB	11.50	11.55	0.43	6,526,900
EIB	19.00	19.25	1.32	6,350,400
TPB	16.35	16.30	-0.31	6,312,900
DIG	21.00	20.80	-0.95	6,132,200
HAG	12.45	12.50	0.40	5,801,200

Top 5 cổ phiếu tăng giá nhiều nhất

Mã	Giá TC	Giá đóng	+/-	%
SMC	7.31	7.82	0.51	6.98
SGR	38.20	40.85	2.65	6.94
TCO	11.70	12.50	0.80	6.84
VCA	15.40	16.45	1.05	6.82
PSH	3.56	3.80	0.24	6.74

Top 5 cổ phiếu giảm giá nhiều nhất

Mã	Giá TC	Giá đóng	+/-	%
TDW	54.50	50.70	-3.80	-6.97
PMG	8.79	8.18	-0.61	-6.94
TMP	71.70	66.80	-4.90	-6.83
FDC	14.70	13.70	-1.00	-6.80
HRC	40.40	38.00	-2.40	-5.94

HNX

Mã	Giá TC	Giá đóng	%	KLGD
VFS	15.70	15.60	-0.64	684,600
LAS	21.40	21.20	-0.93	661,300
DTD	27.20	26.90	-1.10	656,600
VGS	33.00	32.80	-0.61	617,800
IDJ	6.30	6.10	-3.17	587,900

Mã	Giá TC	Giá đóng	+/-	%
KSV	64.10	70.50	6.40	9.98
KST	12.30	13.50	1.20	9.76
TTL	11.30	12.40	1.10	9.73
NAP	7.60	8.30	0.70	9.21
VLA	10.40	11.30	0.90	8.65

Mã	Giá TC	Giá đóng	+/-	%
VHL	10.90	10.00	-0.90	-8.26
BKC	12.00	11.10	-0.90	-7.50
HKT	8.60	8.00	-0.60	-6.98
HGM	216.00	201.40	-14.60	-6.76
CCR	13.00	12.20	-0.80	-6.15



PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Trong phiên sáng ngày 11/12/2024, xu hướng linh xình với thanh khoản thấp tiếp tục được duy trì. Sự thận trọng được đề cao, lệnh mua chỉ mang tính thăm dò, trong khi bên bán cũng không muốn ra hàng giá thấp khiến diễn biến thị trường diễn ra ảm đạm. Trong khi đó, VN-Index với sự hỗ trợ của một vài mã bluechip cũng chỉ ở mức tăng nhẹ khá khiêm tốn. Thị trường không có nhóm ngành nào nhận đủ sự đồng thuận để dẫn dắt để kéo chỉ số đi lên hay đẩy chỉ số này lùi xuống, mà có sự phân hóa rõ nét.

Bước sang phiên chiều, áp lực bán xuất hiện ngay từ đầu phiên khi đa phần các nhóm ngành đều giảm điểm, dù biên độ của cổ phiếu giảm không quá lớn nhưng khiến cho chỉ số giảm về sát ngưỡng 1.260 điểm với số mã giảm chiếm áp đảo. Về cuối phiên chỉ số có sự hồi phục lại đôi chút nhưng chỉ số vẫn giảm hơn điểm khi kết phiên.

Xét về biểu đồ ngày, thị trường ngày 11/12/2024 tiếp tục là một phiên giảm điểm nhẹ, khi tiếp cận vùng kháng cự dưới 1.275 điểm. Về chỉ số vẫn đang nằm trên MA50 cùng đó MA20 đang hướng lên, MACD phân kỳ dương cho thấy về dấu hiệu kỹ thuật đang khá khả quan. Còn về cấu trúc của thị trường vẫn đang trong biên Sideway. Thời điểm hiện tại thị trường đang gần với kháng cự dưới cùng đó PS tự doanh Short đang cao hơn 5000 hợp đồng Long của NN nên có thể thị trường sẽ có sự rung lắc, nên NĐT tham gia thì có thể tham gia với các mã cổ phiếu có tích lũy lớn thuộc kênh trên và mua ở biên dưới của nền tảng lớn.



NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Theo chúng tôi, thị trường ngày 11/12/2024 tiếp tục là một phiên giảm điểm nhẹ, khi tiếp cận vùng kháng cự dưới 1.275 điểm. Về chỉ số vẫn đang nằm trên MA50 cùng đó MA20 đang hướng lên, MACD phân kỳ dương cho thấy về dấu hiệu kỹ thuật đang khá khả quan. Còn về cấu trúc của thị trường vẫn đang trong biên Sideway. Thời điểm hiện tại thị trường đang gần với kháng cự dưới cùng đó PS tự doanh Short đang cao hơn 5000 hợp đồng Long của NN nên có thể thị trường sẽ có sự rung lắc, nên NĐT tham gia thì có thể tham gia với các mã cổ phiếu có tích lũy lớn thuộc kênh trên và mua ở biên dưới của nền tảng lớn.

Tổng quan thị trường chung

Thị trường đang ở trạng thái Sideway.



LỊCH CHỐT QUYỀN CỔ TỨC TỪ NGÀY 01 ĐẾN 31/12/2024

Mã CK	Loại sự kiện	Ngày GDKHQ	Ngày chốt	Ngày thực hiện	Chi tiết
HND	Trả cổ tức bằng tiền mặt	27/12/2024	30/12/2024	31/03/2025	Trả cổ tức đợt 1/2024 bằng tiền, 300 đồng/CP
SAB	Trả cổ tức bằng tiền mặt	26/12/2024	27/12/2024	23/01/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 2,000 đồng/CP
BCF	Trả cổ tức bằng tiền mặt	26/12/2024	27/12/2024	15/01/2025	Trả cổ tức đợt 2/2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
HDM	Trả cổ tức bằng tiền mặt	24/12/2024	25/12/2024	17/02/2025	Trả cổ tức đợt 2/2024 bằng tiền, 2,000 đồng/CP
HTG	Trả cổ tức bằng tiền mặt	24/12/2024	25/12/2024	23/01/2025	Trả cổ tức đợt 2/2024 bằng tiền, 3,000 đồng/CP
PPC	Trả cổ tức bằng tiền mặt	24/12/2024	25/12/2024	19/02/2025	Trả cổ tức đợt 1/2024 bằng tiền, 200 đồng/CP
HC3	Trả cổ tức bằng tiền mặt	19/12/2024	20/12/2024	3/1/2025	Trả cổ tức đợt 1/2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
CX8	Trả cổ tức bằng tiền mặt	19/12/2024	20/12/2024	9/1/2025	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 100 đồng/CP
DRC	Trả cổ tức bằng tiền mặt	19/12/2024	20/12/2024	10/1/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 500 đồng/CP
AVC	Trả cổ tức bằng tiền mặt	19/12/2024	20/12/2024	10/3/2025	Trả cổ tức đợt 1/2024 bằng tiền, 500 đồng/CP
BFC	Trả cổ tức bằng tiền mặt	17/12/2024	18/12/2024	30/12/2024	Trả cổ tức đợt 1/2024 bằng tiền, 500 đồng/CP
VSI	Trả cổ tức bằng tiền mặt	16/12/2024	17/12/2024	26/12/2024	Trả cổ tức đợt 1/2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
CNC	Trả cổ tức bằng tiền mặt	16/12/2024	17/12/2024	30/12/2024	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 2,000 đồng/CP
IDV	Trả cổ tức bằng tiền mặt	16/12/2024	17/12/2024	30/12/2024	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
HPP	Trả cổ tức bằng tiền mặt	16/12/2024	17/12/2024	8/1/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
QHD	Trả cổ tức bằng tiền mặt	13/12/2024	16/12/2024	15/01/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 2,000 đồng/CP
PHR	Trả cổ tức bằng tiền mặt	13/12/2024	16/12/2024	27/12/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 3,000 đồng/CP
THG	Trả cổ tức bằng tiền mặt	13/12/2024	16/12/2024	8/1/2025	Trả cổ tức đợt 1/2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
VDP	Trả cổ tức bằng tiền mặt	13/12/2024	16/12/2024	16/01/2025	Trả cổ tức đợt 1/2014 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
WSB	Trả cổ tức bằng tiền mặt	13/12/2024	16/12/2024	27/12/2024	Trả cổ tức đợt 1/2024 bằng tiền, 2,000 đồng/CP



LỊCH CHỐT QUYỀN CỔ TỨC TỪ NGÀY 01 ĐẾN 31/12/2024

Mã CK	Loại sự kiện	Ngày GDKHQ	Ngày chốt	Ngày thực hiện	Chi tiết
DVC	Trả cổ tức bằng tiền mặt	13/12/2024	16/12/2024	10/1/2025	Trả cổ tức đợt 1/2024 bằng tiền, 700 đồng/CP
DNH	Trả cổ tức bằng tiền mặt	13/12/2024	16/12/2024	15/01/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,200 đồng/CP
SIP	Trả cổ tức bằng tiền mặt	12/12/2024	13/12/2024	25/12/2024	Trả cổ tức đợt 1/2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
PMC	Trả cổ tức bằng tiền mặt	12/12/2024	13/12/2024	25/12/2024	Trả cổ tức đợt 1/2024 bằng tiền, 5,500 đồng/CP
ABI	Trả cổ tức bằng tiền mặt	12/12/2024	13/12/2024	24/12/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
TMP	Trả cổ tức bằng tiền mặt	11/12/2024	12/12/2024	24/12/2024	Trả cổ tức đợt 1/2024 bằng tiền, 1,800 đồng/CP
MA1	Trả cổ tức bằng cổ phiếu	11/12/2024	12/12/2024		Trả cổ tức năm 2023 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:90
VNR	Trả cổ tức bằng cổ phiếu	11/12/2024	12/12/2024		Trả cổ tức năm 2023 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 10:1
HDB	Trả cổ tức bằng cổ phiếu	11/12/2024	12/12/2024		Trả cổ tức năm 2023 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:20
A32	Trả cổ tức bằng tiền mặt	11/12/2024	12/12/2024	3/1/2025	Trả cổ tức đợt 1/2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
BSQ	Trả cổ tức bằng tiền mặt	10/12/2024	11/12/2024	24/12/2024	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 500 đồng/CP
C21	Trả cổ tức bằng tiền mặt	10/12/2024	11/12/2024	24/12/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 500 đồng/CP
LBM	Trả cổ tức bằng tiền mặt	9/12/2024	10/12/2024	26/12/2024	Trả cổ tức đợt 1/2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
MCC	Trả cổ tức bằng tiền mặt	9/12/2024	10/12/2024	25/12/2024	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 480 đồng/CP
MPC	Trả cổ tức bằng tiền mặt	9/12/2024	10/12/2024	9/1/2025	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 750 đồng/CP
HD6	Trả cổ tức bằng tiền mặt	9/12/2024	10/12/2024	20/12/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
MIG	Phát hành thêm	9/12/2024	10/12/2024		Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, tỷ lệ 100:15, giá 10,000 đồng/CP
VMD	Trả cổ tức bằng tiền mặt	9/12/2024	10/12/2024	20/12/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 2,000 đồng/CP
SPM	Trả cổ tức bằng tiền mặt	6/12/2024	9/12/2024	18/12/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 500 đồng/CP
CTF	Trả cổ tức bằng cổ phiếu	6/12/2024	9/12/2024		Trả cổ tức năm 2023 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:7



LỊCH CHỐT QUYỀN CỔ TỨC TỪ NGÀY 01 ĐẾN 31/12/2024

Mã CK	Loại sự kiện	Ngày GDKHQ	Ngày chốt	Ngày thực hiện	Chi tiết
HLD	Thưởng cổ phiếu	6/12/2024	9/12/2024		Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 100:58
VGG	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5/12/2024	6/12/2024	24/12/2024	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
VHC	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5/12/2024	6/12/2024	18/12/2024	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 2,000 đồng/CP
TNH	Trả cổ tức bằng cổ phiếu	5/12/2024	6/12/2024		Trả cổ tức năm 2023 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:15
TLP	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5/12/2024	6/12/2024	24/12/2024	Trả cổ tức đợt 2/2023 bằng tiền, 61 đồng/CP
TV2	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5/12/2024	6/12/2024	12/12/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
GDW	Trả cổ tức bằng tiền mặt	4/12/2024	5/12/2024	20/12/2024	Trả cổ tức bằng tiền, 362 đồng/CP
ADP	Trả cổ tức bằng tiền mặt	4/12/2024	5/12/2024	24/12/2024	Trả cổ tức đợt 3/2024 bằng tiền, 700 đồng/CP
CMW	Trả cổ tức bằng tiền mặt	3/12/2024	4/12/2024	25/12/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 514 đồng/CP
TV4	Trả cổ tức bằng tiền mặt	3/12/2024	4/12/2024	27/12/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
INC	Trả cổ tức bằng tiền mặt	3/12/2024	4/12/2024	16/12/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 800 đồng/CP
BIG	Trả cổ tức bằng cổ phiếu	3/12/2024	4/12/2024		Trả cổ tức năm 2023 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 2.867:150
VDG	Trả cổ tức bằng cổ phiếu	3/12/2024	4/12/2024		Trả cổ tức năm 2023 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 10:1
FPT	Trả cổ tức bằng tiền mặt	2/12/2024	3/12/2024	13/12/2024	Trả cổ tức đợt 1/2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
BSH	Trả cổ tức bằng tiền mặt	2/12/2024	3/12/2024	23/12/2024	Trả cổ tức đợt 1/2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP



Tất cả những thông tin nêu trong bản tin này đều được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần chứng khoán Hải Phòng (HAC) không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin đề cập trong bản tin. Mọi quan điểm, phân tích, nhận định và khuyến nghị trong bản tin này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của HAC. Báo cáo chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin tham khảo, không hàm ý khuyến NĐT nên mua, bán hay nắm giữ cổ phiếu.

Chịu trách nhiệm nội dung

Phòng môi giới

Chuyên viên: Phạm Phú Trường

Chuyên viên: Đoàn Thu Trang

Mọi thông tin chi tiết vui lòng liên hệ:

Phòng môi giới – Công ty Cổ phần chứng khoán Hải Phòng

Trụ sở chính tại Hải Phòng

Số 7, lô 28A đường Lê Hồng
Phong, Phường Đông Khê, Quận
Ngô Quyền, Thành phố Hải Phòng
Tel: (0225) 3 842.332/3 842.335
Fax: (0225) 3 746.266/3 746.364
Email: haseco@haseco.vn
Website: www.haseco.vn

Chi nhánh Hà Nội

Số 163 Bà Triệu, Quận Hai Bà
Trung, Thành phố Hà Nội
Tel: (024) 3574.7020
Fax: (024) 3574.7019

Chi nhánh TP Hồ Chí Minh

Số 328 Võ Văn Kiệt, Quận 1, TP.
Hồ Chí Minh
Tel: (028) 3920.7800/01/02
Fax: (028) 3920.7825
